

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2019/HS-ST**

Ngày: 06/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lâm – Ông Hoàng Thanh Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Sơm- Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 06/6/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/HS-ST, ngày 10/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **19/2019/QĐXXST-HS ngày 24/5/2019 đối với các bị cáo:**

1/ Hoàng Văn Y - Sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn H – Sinh năm: 1969 và bà: Lò Thị P - Sinh năm: 1970; Bị cáo có vợ: Hoàng Thị Đ- Sinh năm: 1994 và 01 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 cụ thể: Ngày 28/9/2015, Hoàng Văn Y bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt 36 tháng tù về tội: Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số: 92/2015/HSST. Ngày 08/11/2017 chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

2/ Tòng Văn Th - Sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn N – Sinh năm: 1944 và bà: Lò Thị B -

Sinh năm: 1954; Bị cáo có vợ: Tòng Thị L - Sinh năm: 1978 và 05 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

3/ Lò Văn H - Sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Qu – Sinh năm: 1964 và bà: Hà Thị A- Sinh năm: 1969; Bị cáo có vợ: Hà Thị Đ - Sinh năm: 1992 và 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

4/ Lò Văn B - Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Đ – Sinh năm: 1962 và bà: Lò Thị L - Sinh năm: 1964; Bị cáo có vợ: Lò Thị V - Sinh năm: 1985 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Lù Văn Can – Sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (**Vắng mặt**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên bắt quả tang các đối tượng Hoàng Văn Y (SN: 1993, trú tại Bản N, xã M, Than Uyên), Lò Văn H (SN: 1990 trú tại Bản Là 1, Mường Kim, Than Uyên), Lò Văn B (SN: 1991, trú tại: bản Là 2, Mường Kim, Than Uyên) và Tòng Văn Th (SN: 1975, trú tại Bản Là 2, Mường Kim, Than Uyên) về hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.890.000đồng; 01 bộ bát đĩa màu trắng làm bằng sứ; 04 quân vị hình tròn một mặt trắng; một mặt màu vàng; 01 đèn pin màu tím. Thu giữ trên người Hoàng Văn Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobicell, trên người Lò Văn H 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Masstel, theo H và Y khai nhận dùng để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra: Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn B, Lò Văn H khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ ngày 14/01/2019, Hoàng Văn Y và Lò Văn Can (SN: 1992, trú tại Bản Nà Đình, Mường Kim, Than Uyên) là bạn Y cùng Lò Văn H đến nhà Tòng Văn Th ở bản Là 2, Mường Kim, Than Uyên chơi. Khi đến nhà Th, Y, H, Can thấy Th đang ở nhà, trong nhà có một người đàn ông tên “Hiên” và 02 người đàn ông không rõ lai lịch. Lúc này, có một người đàn ông không rõ lai lịch rủ đi ra bãi đất trống thuộc bản Là 2, Mường Kim cách nhà Th khoảng 30 mét để đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”, mọi người đồng ý. Người đàn ông không rõ lai lịch chuẩn bị một chiếc bát, một chiếc đĩa còn Lò Văn H cắt vỏ bao thuốc lá Thăng Long lấy 04 quân vị hình tròn (*một mặt trắng, một mặt vàng*). Tại bãi đất trống thuộc Bản Là 2, Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H cùng người đàn ông tên Hiên và 02 người không rõ lai lịch đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền Việt Nam dưới hình thức “Xóc đĩa”. Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H, Hiên đang đánh bạc thì Lò Văn B cũng đến và tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày do chiếc bát dùng để xóc đĩa bị vỡ nên mọi người trên chiếu bạc góp tổng số tiền 70.000đồng đưa cho B để B lấy chiếc bát khác. Khi Lò Văn B lấy bát quay lại thì 02 người đàn ông không rõ lai lịch không chơi nữa mà bỏ đi còn Y, Huân, B, Th, Hiên tiếp tục đánh bạc sát phạt nhau, Lò Văn B đánh bạc được khoảng 30 phút thì thua hết tiền nên B ngồi cầm đèn pin soi cho H, Y, Th, Hiên đánh tiếp. Sau đó, Y cũng thua hết tiền và ngồi xóc đĩa cho H, Th, Hiên chơi. Hồi 00 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, Hoàng Văn Y, Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.890.000đồng, một chiếc bát, một chiếc đĩa và bốn quân vị dùng để đánh bạc. Đối với người đàn ông tên Hiên khi thấy lực lượng Công an đã bỏ chạy và không xác định được lai lịch.

Về hình thức đánh bạc: Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H, Lò Văn B thỏa thuận như sau: 01 người sẽ cầm cái, sau khi người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa, úp bát sau đó xóc xong thì đặt xuống chiếu (*lúc này chưa mở bát ra*), những người còn lại đặt cược tùy ý vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Cửa lẻ được quy ước là 03 quân vị cùng màu và 01 quân khác màu. Cửa chẵn là có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu. Mỗi ván người chơi đặt cược tùy ý, mức cược thấp nhất là 20.000đồng và cao nhất là 500.000đồng, người cầm cái có thể nhận cả cược hết số tiền đặt cược với người chơi hoặc chỉ nhận cả cược một phần còn lại người chơi tự thỏa thuận với nhau. Khi người chơi đặt cược tiền xong thì người cầm cái mở bát, nếu kết quả lẻ thì ai đặt cửa lẻ thắng và được trả tiền, nếu chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng, tiền theo tỷ lệ “1 ăn 1”, số

tiền cược ở cửa chắn, lễ do người cầm cái tính toán với người đặt cược hoặc người chơi tự tính toán trả cho nhau theo thỏa thuận.

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H và Lò Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án gồm: số tiền 5.890.000 đồng; 01 chiếc bát; 01 chiếc đĩa; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 đèn pin màu tím thu giữ trên chiếu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar tạm giữ của Hoàng Văn Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster tạm giữ của Lò Văn H, hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố **các** bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B, Hoàng Văn Y và Tòng Văn Th phạm tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 - Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B, Hoàng Văn Y và Tòng Văn Th đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B, Hoàng Văn Y và Tòng Văn Th phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th.

Xử phạt các bị cáo Lò Văn H, Tòng Văn Th và Lò Văn B, mỗi bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Án định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn Y.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y từ 06 đến 12 tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày cho bị cáo.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Hoàng Văn Y tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 - Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của **các** bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình **khởi tố, điều tra, truy tố**. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, tại bãi đất trống thuộc Bản L, xã M huyện Than Uyên, Hoàng Văn Y, Lò Văn B, Tòng Văn Th và Lò Văn H đang thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức “Xóc đĩa” thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền 5.890.000 đồng; 01 chiếc bát; 01 chiếc đĩa; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H và Lò Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*” theo Điều 321 – BLHS.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H và Lò Văn B về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 – BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Các bị cáo Hoàng Văn Y, Tòng Văn Th, Lò Văn H và Lò Văn B là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình song với ý

thức coi thường pháp luật và những lợi ích vật chất các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. **Do vậy, cần phải có một hình phạt phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.**

Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có sự phân công, bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau, số tiền tham gia đánh bạc không lớn. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc cho các bị cáo để lên mức hình phạt cho phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội.

[4] Xét về nhân thân:

Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Đối với bị cáo Hoàng Văn Y là người có 01 tiền án về tội: “ *Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân, mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, thể hiện việc coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B, Tòng Văn Th đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức còn hạn chế. Do đó xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51-Bộ luật hình sự 2015. Đối với các bị cáo H, B, Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm **hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao. Tạo điều kiện cho các bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà ăn năn hối cải, sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.**

Đối với bị cáo Hoàng Văn Y thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS

2015. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo Hoàng Văn Y đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, do vậy bị cáo Y phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – BLHS 2015. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cho bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án còn có 02 người đàn ông không rõ lai lịch và một người đàn ông tên Hiền cùng tham gia đánh bạc cùng các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo đều không biết lai lịch của những người nói trên; Đối với Lò Văn Can là người đi cùng Hoàng Văn Y, Lò Văn H nhưng Can không tham gia đánh bạc. Do đó, CQĐT không có căn cứ để xử lý đối với những người có tên nêu trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 3 điều 321 – Bộ luật Hình sự 2015 quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Song, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của các bị cáo là **làm ruộng**, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án

-Số tiền 5.890.000đồng, **01 chiếc đèn pin màu tím** thu giữ tại chiếu bạc, xét thấy đây là tiền **và công cụ** dùng vào việc phạm tội, nên cần **nộp Ngân sách Nhà nước**.

- 01 chiếc bát; 01 chiếc đĩa; 04 quân vị hình tròn là những công cụ dùng vào việc đánh bạc, **không có giá trị** cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar thu giữ của Hoàng Văn Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của Lò Văn H. Xét thấy, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo đều sinh sống tại xã M là xã đặc biệt khó khăn theo **Quyết định 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017** của Thủ tướng Chính phủ, **tại phiên tòa các bị cáo đề nghị được miễn án phí** nên HĐXX xem xét miễn án phí cho các bị cáo theo quy định.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Không

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Văn Y, Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th phạm tội: “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo

Xử phạt bị cáo Lò Văn B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn Th 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo

Thời gian thử thách đối với các bị cáo H, B, Th là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/6/2019).

Giao các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn Y.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ cho bị cáo (*từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019*). Bị cáo còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Hoàng Văn Y tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn Y để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 5.890.000 đồng, **01 đèn pin màu tím.**

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát; 01 chiếc đĩa; 04 quân vị hình tròn.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar; Trả lại cho bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hoàng Văn Y, Lò Văn H, Lò Văn B và Tòng Văn Th.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- UBND xã M;
- Các bị cáo;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Lâm

Hoàng Thanh Sơn

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- UBND xã M;
- Các bị cáo;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

